

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/HSST
Ngày: 16-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đắc Minh;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Khải T, sinh năm 1987, tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà 10/12, đường Nguyễn Văn N, khu phố X, thị trấn D, huyện DT, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 8/12; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1954 và bà Tô Thị M, sinh năm 1958; bị cáo có 02 anh em; vợ tên Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1990; bị cáo có 02 người con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Tô Thị T1 P, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú: Khu phố Y, thị trấn D, huyện DT, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã B, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1990; hộ khẩu thường trú: Khu phố X, thị trấn D, huyện DT, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt (đã có yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Khải T và bà Tô Thị T1 P có mối quan hệ quen biết và làm ăn chung với nhau từ năm 2020. P là người bỏ vốn ra còn T là người chịu trách nhiệm tìm khách hàng giao dịch vấn đề đáo hạn ngân hàng và cầm cố T sản để thế chấp (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và T sản khác gắn liền với đất). T và P làm ăn chung với nhau được khoảng 01 năm thì vợ T là Nguyễn Thị Ngọc T1 nghi ngờ giữa T và P có quan hệ tình cảm nên T1 yêu cầu T và P không làm ăn chung với nhau nữa.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/5/2022, P hẹn T đến Trung tâm Văn hóa huyện DT thuộc khu phố 4B, thị trấn D, huyện DT, tỉnh Bình Dương để nói chuyện giải quyết công việc làm ăn và được T đồng ý. T điều khiển xe mô tô biển số 61H1-646.26 đến chỗ hẹn P. P thuê ông Đàm Quang H là T xế xe dịch vụ chở P đến chỗ hẹn T. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, ông Hơn chở P đến trước cổng Trung tâm văn hóa huyện Dầu Tiếng thì P gặp T, ông Hơn điều khiển xe đi uống nước. T và P đi vào Trung tâm Văn hóa huyện Dầu Tiếng để nói chuyện. Trong lúc nói chuyện thì hai người xảy ra cự cãi, xô đẩy nhau làm sợi dây chuyền của P bị đứt nhưng vẫn nằm trên cổ áo, một số hạt dây chuyền bị rơi xuống đất. Thấy vậy, T nhặt đưa cho P. Sau đó, cả hai tiếp tục nói chuyện với nhau ở bên ngoài cổng Trung tâm Văn hóa. Lúc này, do điện thoại có người gọi đến nên P lấy điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh Galaxy A73 ra để nghe máy. Thấy vậy, T dùng tay phải giật điện thoại của P ném xuống đường nhựa. T nhìn thấy điện thoại bị cong, biến dạng, màn hình bị vỡ, nứt nhiều mảng, hư hỏng hoàn toàn thì nhặt lên đưa cho P. T và P tiếp tục vào trong Trung tâm Văn hóa nói chuyện.

Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Ngọc T1 là vợ của T chưa thấy T về nên mở định vị gắn trên xe mô tô của T (xe mô tô biển số 61H1-646.26) thì phát hiện T đang ở Trung tâm Văn hóa huyện Dầu Tiếng nên điều khiển xe mô tô biển số 61L6-3178 tới gặp T. Tại đây, T1 thấy P và T đang nói chuyện nên T1 lại nói với P: “Chị hứa hẹn không qua lại với chồng tôi mà sao cứ hẹn nhau hoài vậy?” thì T1 và P xảy ra cự cãi, xô đẩy nhau, T can ngăn. T nói P đi về nên P đi ra trước cổng Trung tâm Văn hóa, T điều khiển xe mô tô 61H1-646.26, T1 điều khiển xe mô tô biển số 61L6-3178 đi theo sau. Khi ra đến cổng Trung tâm Văn hóa, P lấy điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng ra điện thoại cho ông Hơn vào chở P về thì P và T1 tiếp tục cãi nhau. T1 chạy lại dùng tay phải giật điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng của P ném xuống đường nhựa. Sau đó, T lại nhặt điện thoại lên xem thì nhìn thấy gãy cong

biến dạng, mặt kính bị nứt diện rộng, hư hỏng hoàn toàn rồi đưa cho P. Lúc này, ông H tới chở P về nhà. Trên đường về, P nói với ông H: “Nó đập điện thoại của em rồi!”, ông H nói: “Vậy điện thoại đâu mà gọi cho anh” thì P nói: “Em có 02 cái”. P để điện thoại Samsung Galaxy A73, màu xanh vào hộp đựng đồ ghế phụ xe ô tô biển số 61A-487.22 của ông H. Ngày 03/5/2022, ông H rửa xe thì nhìn thấy điện thoại Samsung Galaxy A73, màu xanh nên gặp P hỏi: “Điện thoại của ai” thì P nói điện thoại của P nên ông H đưa cho P.

Ngày 06/5/2022, P làm đơn tố cáo Nguyễn Ngọc Khải T và Nguyễn Thị Ngọc T1 gửi Công an thị trấn D, huyện DT.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh Galaxy A73, số IMEI 352828/29/107850/7 bị vỡ, nứt mặt kính nhiều mảng rộng, thân điện thoại bị cong biến dạng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, số IMEI 353415/08/244570/4 bị nứt mặt kính diện rộng, màn hình và ốp điện thoại bị bung khớp, thân điện thoại bị gãy cong biến dạng; xác định tình trạng 02 điện thoại đều hư hỏng hoàn toàn, không có khả năng sửa chữa.

Tại Bản kết luận định giá T sản số 28/KL-HĐĐG ngày 23/8/2022 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73, màu xanh, số IMEI 352828/29/107850/7 trước khi bị hư hỏng vào ngày 01/5/2022 có giá 9.283.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng số IMEI 353415/08/244570/4 trước khi bị hư hỏng vào ngày 01/5/2022 có giá 1.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKSĐT ngày 17 tháng 11 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T về tội “Hủy hoại T sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 đến 14 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan T1 bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Bị cáo T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan T1 đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh Galaxy A73, số IMEI 352828/29/107850/7 bị vỡ, nứt mặt kính nhiều mảng rộng, thân điện thoại bị cong biến dạng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng,

số IMEI 353415/08/244570/4 bị nứt mặt kính diện rộng, màn hình và ốp điện thoại bị bung khớp, thân điện thoại bị gãy cong biến dạng. Đây là T sản của bà Tô Thị T1 P, ngày 05/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại cho bà P là đúng quy định của pháp luật nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Đối với hành vi hủy hoại T sản là 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng gây thiệt hại T sản trị giá 1.500.000 đồng của Nguyễn Thị Ngọc T1. Hành vi của Thuý do chưa đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại T sản nên ngày 14/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 140/QĐ-XPHC là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì về tội danh, điều khoản áp dụng mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị hại P có ý kiến: Bị hại đã được bị cáo T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thuý bồi thường tổng số tiền 15.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Vào ngày 01/5/2022, tại Trung tâm Văn hóa huyện Dầu Tiếng thuộc khu phố 4B, thị trấn D, huyện DT, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Ngọc Khải T có hành vi đập 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73, màu xanh, số IMEI 352828/29/107850/7 của bị hại Tô Thị T1 P, hậu quả làm hư hỏng hoàn toàn. Tại Bản kết luận định giá T sản số 28/KL-HĐĐG ngày 23/8/2022 của Hội đồng định giá T sản Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A73, màu xanh, số IMEI 352828/29/107850/7 trước khi bị hư hỏng vào ngày 01/5/2022 có giá

9.283.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Hủy hoại T sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó, có đủ căn cứ kết luận Cáo trạng số 89/CT-VKSĐT ngày 17/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T về tội “Hủy hoại T sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu T sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức để biết hành vi hủy hoại T sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như sau: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, được hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[7] Xét thấy, hình phạt chính đã đủ sức răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy đã bồi thường cho bị hại Tô Thị T1 P số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm

triệu đồng). Tại phiên toà, bị hại P không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với hành vi hủy hoại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, số IMEI 353415/08/244570/4, gây thiệt hại T sản trị giá 1.500.000 đồng của Nguyễn Thị Ngọc T1 đối với bị hại Tô Thị Thuý P. Hành vi của Nguyễn Thị Ngọc T1 do chưa đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại T sản, ngày 14/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 140/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Thị Ngọc T1 là phù hợp quy định của pháp luật.

[10] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh Galaxy A73, số IMEI 352828/29/107850/7 bị vỡ, nứt mặt kính nhiều mảng rộng, thân điện thoại bị cong biến dạng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng, số IMEI 353415/08/244570/4 bị nứt mặt kính diện rộng, màn hình và ốp điện thoại bị bung khớp, thân điện thoại bị gãy cong biến dạng, các T sản bị hư hỏng hoàn toàn, không có khả năng sửa chữa. Ngày 05/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại cho bị hại P nên không xem xét giải quyết.

[11] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 135, 136, 299, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T phạm tội “Hủy hoại T sản”:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/12/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T cho Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện DT, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

3. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc Khải T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS H. Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND TT D, huyện DT;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tùng